

BÁO CÁO CHUYÊN ĐỀ HÀNG HÓA

Quý 3/2026



Triển vọng hàng hóa

Các nhóm ngành có sự phân hoá

01

Dầu khí – Phân bón

Dầu thô phụ thuộc vào diễn biến địa chính trị tại Trung Đông
Phân bón điều chỉnh giảm do gián đoạn nguồn cung tại Trung Đông hạ nhiệt

02

Hóa chất cơ bản

Photpho điều chỉnh giảm do áp lực chi phí đầu vào giảm bớt
Xút dự báo đi ngang do nhu cầu ổn định từ ngành nhôm

03

Quặng sắt – Than – Thép

Thép dự báo đi ngang do nhu cầu yếu. Thép Việt Nam dự báo tăng với động lực đến từ đầu tư công và BĐS dân dụng
Quặng sắt dự báo giảm do nhu cầu thép chưa cải thiện
Than dự báo đi ngang

04

Nông nghiệp – Thực phẩm

Thịt heo dự báo giảm, cá tra, sữa bột, và bông đi ngang, cao su dao động trong biên độ hẹp, mía đường dự báo tăng

05

Tương quan với cổ phiếu

Phân tích tương quan giữa hàng hóa và giá cổ phiếu



Tổng hợp triển vọng của một số hàng hóa trong báo cáo

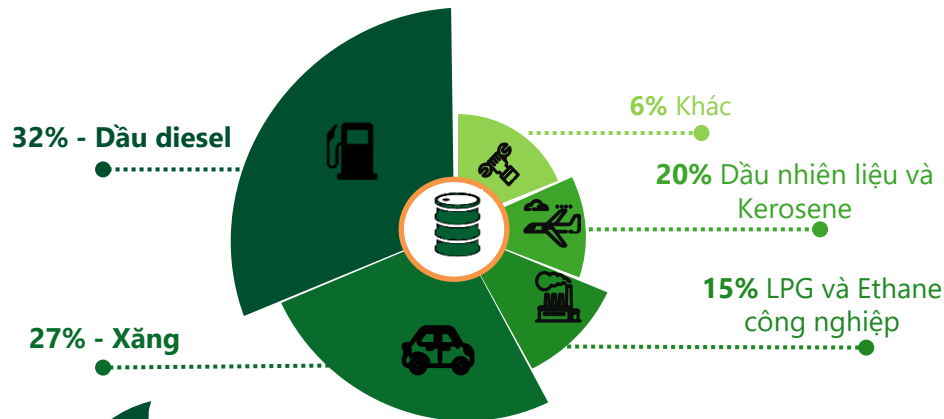
Nhóm ngành	Hàng hóa	Dự báo xu hướng giá	Đánh giá nhanh	Cổ phiếu tiêu biểu
Dầu khí	Dầu thô	Dao động trong biên độ hẹp hơn so với quý 2	Chúng tôi cho rằng giá dầu nhiều khả năng sẽ dao động trong biên độ hẹp hơn so với quý 2, với xu hướng giảm dần so với vùng đỉnh do phần bù rủi ro địa chính trị thu hẹp. Tuy nhiên, các diễn biến bất ngờ tại Trung Đông hoặc sự gián đoạn mới đối với hoạt động vận tải qua eo biển Hormuz vẫn có thể khiến giá dầu biến động mạnh trong ngắn hạn.	PVD, PVS, GAS
	Xăng dầu	Giảm	Theo dự báo giá dầu như đã trình bày trước đó, giá xăng dầu trong nước neo theo diễn biến giá dầu Thế giới. Crack spread trong Q3/2026 được kỳ vọng giảm so với vùng đỉnh nửa đầu năm nhưng vẫn duy trì trên mức trung bình năm 2025.	PLX, BSR
	Phân bón	Ure giảm nhẹ hoặc đi ngang	Giá phân bón thế giới dự báo phân hóa trong Quý 3 với: ▪ Giá ure đi ngang đến giảm nhẹ: Rủi ro gián đoạn nguồn cung tại Trung Đông hạ nhiệt, Trung Quốc dần nối lại xuất khẩu trong khi nhu cầu theo mùa suy yếu. ▪ Giá DAP/MAP duy trì ở mức cao: Nguồn cung vẫn tương đối hạn chế do Trung Quốc tiếp tục kiểm soát xuất khẩu, trong khi giá lưu huỳnh vẫn cao hơn đáng kể so với đầu năm.	DPM, DCM
Công nghiệp	Thép	Đi ngang	Giá thép Trung Quốc dự báo đi ngang trong vùng giá thấp do nhu cầu nội địa yếu, thị trường bất động sản suy thoái kéo dài. Giá thép Việt Nam kỳ vọng tiếp tục tăng với động lực chính đến từ đầu tư công và nhu cầu xây dựng BĐS dân dụng.	HPG, HSG, NKG
	Than	Đi ngang	Giá than cốc dự báo đi ngang do nhu cầu sản xuất thép của Trung Quốc chưa có dấu hiệu cải thiện, phần lớn mỏ tạm dừng hoạt động để kiểm tra an toàn đã hoạt động trở lại.	
	Quặng sắt	Giảm	Giá quặng sắt dự báo giảm do nhu cầu thép của Trung Quốc chưa có dấu hiệu cải thiện, tồn kho quặng sắt tại các cảng lớn vẫn duy trì ở mức cao, nguồn cung dự báo dồi dào.	
Hóa chất	P4 và axit photphoric	Giảm	Giá phốt pho vàng dự báo tiếp tục điều chỉnh trong Quý 3 sau khi rủi ro địa chính trị tại Trung Đông hạ nhiệt và áp lực chi phí đầu vào giảm bớt. Tuy nhiên, đà giảm có thể chậm lại trong nửa cuối quý nhờ nguồn cung lưu huỳnh từ Trung Đông chưa phục hồi hoàn toàn.	DGC

Tổng hợp triển vọng của một số hàng hóa trong báo cáo

Nhóm ngành	Hàng hóa	Dự báo xu hướng giá	Đánh giá nhanh	Cổ phiếu tiêu biểu
Hóa chất	Xút - Clo	Đi ngang đến giảm nhẹ	Giá Xút dự báo đi ngang đến giảm nhẹ trong Quý 3 khi nhu cầu ổn định từ ngành nhôm tiếp tục hỗ trợ thị trường. Tuy nhiên, nguồn cung dần cải thiện sau giai đoạn bảo dưỡng trong khi nhu cầu từ các ngành ngoài nhôm vẫn phục hồi chậm. Dù vậy, chi phí điện và vận hành duy trì ở mức cao sẽ góp phần hỗ trợ mặt bằng giá và hạn chế áp lực giảm sâu.	CSV
Thực phẩm – Nông sản	Thịt heo	Giảm	Giá thịt heo dự báo giảm do lượng heo xuất chuồng trong quý 3 dự kiến tăng, và quý 3 thường là giai đoạn cao điểm của mùa mưa bão, làm gia tăng nguy cơ phát sinh hoạt động bán tháo heo nhằm hạn chế thiệt hại do dịch bệnh và ngập lụt.	DBC, HAG, BAF
	Cá tra	Đi ngang	Giá cá tra dự báo đi ngang với nguồn cung nguyên liệu ngắn hạn còn hạn chế và nhu cầu xuất khẩu phục hồi tại các thị trường chủ lực. Tuy nhiên, đà tăng có thể bị hạn chế bởi rào cản thương mại, đặc biệt tại thị trường Mỹ.	VHC, ANV
	Sữa bột	Đi ngang	Giá sữa bột dự báo đi ngang do nhu cầu sữa bột toàn cầu dự kiến thấp hơn kỳ vọng trong bối cảnh nguồn cung dồi dào, tuy nhiên hiện tượng El Niño có thể ảnh hưởng tới nguồn cung toàn cầu. Giá WMP dự báo yếu hơn do nguồn cung sữa bột địa Trung Quốc vẫn dư thừa. Trong khi đó, nhập khẩu SMP vẫn cần thiết cho các sản phẩm sữa công thức cho trẻ em và một số sản phẩm chế biến cao cấp.	VNM
	Mía đường	Tăng	Giá đường thế giới dự báo tăng do hiện tượng El Niño làm gia tăng rủi ro thiếu hụt nguồn cung đường toàn cầu, tuy nhiên, Brazil sẽ bước vào cao điểm ép mía trong quý 3, qua đó cải thiện nguồn cung trong ngắn hạn và phần nào hạn chế đà tăng của giá đường. Giá đường Việt Nam kỳ vọng tăng khi lượng đường nhập khẩu giảm, trong khi nguồn đường tiểu ngạch với mức giá cao có thể đẩy mặt bằng giá nội địa lên, nhu cầu tiêu thụ dự kiến tăng trong mùa Trung thu.	QNS, SBT
	Bông	Đi ngang	Giá bông dự báo dao động trong vùng 75 – 85 Uscents/lbs do hiện tượng El Niño có thể tác động lên nguồn cung bông, nhưng giá dầu kỳ vọng hạ nhiệt, sợi polyester trở nên hấp dẫn sẽ hạn chế đà tăng của giá bông. Về phía nhu cầu, các đơn hàng may mặc toàn cầu cải thiện nhưng chưa đủ mạnh.	ADS, VGT
	Cao su	Dao động trong biên độ hẹp	Giá cao su dự báo dao động trong biên độ hẹp với xu hướng giảm, chịu ảnh hưởng chủ yếu từ biến động giá dầu và nhu cầu tiêu thụ ô tô tại Trung Quốc. Nguồn cung được cải thiện trong mùa cao điểm khai thác mủ tại Đông Nam Á, trong khi nhu cầu tiêu thụ có thể chịu áp lực khi EU áp thuế chống bán phá giá đối với lốp xe nhập khẩu từ Trung Quốc và doanh số bán ô tô tại Trung Quốc suy giảm.	DRI, PHR, GVR



Cơ cấu tiêu thụ dầu mỏ thế giới

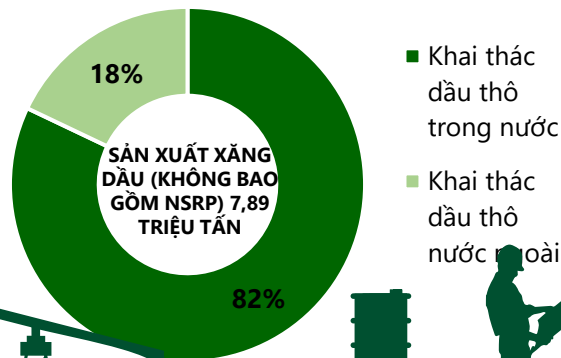


Dầu mỏ tại Việt Nam

Trữ lượng **4,4 tỷ thùng**
Xếp thứ 28 thế giới

Gia tăng trữ lượng năm 2025 ước đạt **14,5 triệu tấn quy dầu**
Đưa vào vận hành thương mại 03 mỏ/công trình mới

Cơ cấu khai thác dầu thô Việt Nam 2025 – 9,98 triệu tấn



Giá dầu Quý 3 nhiều khả năng sẽ dao động trong biên độ hẹp hơn so với quý 2

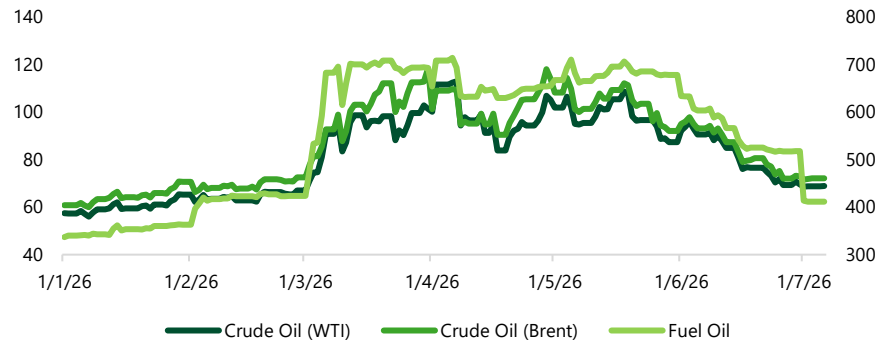
Diễn biến giá: Giá dầu biến động mạnh trong quý II/2026 do tác động từ căng thẳng địa chính trị tại Trung Đông và những lo ngại về gián đoạn nguồn cung toàn cầu. Nguyên nhân chủ yếu là do:

- (1) Giá dầu tăng mạnh trong tháng 6 do lo ngại gián đoạn nguồn cung tại Trung Đông và nguy cơ ảnh hưởng đến hoạt động vận tải qua eo biển Hormuz.
- (2) Tuy nhiên, giá dầu nhanh chóng điều chỉnh giảm khi căng thẳng địa chính trị hạ nhiệt, hoạt động vận tải dần được nối lại và OPEC+ phát tín hiệu tăng sản lượng.
- (3) Kết thúc quý, giá dầu đã giảm đáng kể so với vùng đỉnh nhưng vẫn duy trì ở mức cao hơn trước thời điểm xung đột bùng phát.

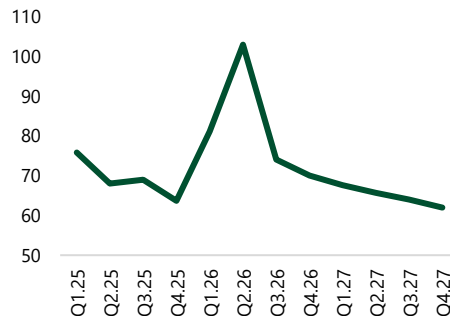
Triển vọng giá dầu: Chúng tôi cho rằng giá dầu nhiều khả năng sẽ dao động trong biên độ hẹp hơn so với quý 2, với xu hướng giảm dần so với vùng đỉnh do phần bù rủi ro địa chính trị thu hẹp. Tuy nhiên, các diễn biến bất ngờ tại Trung Đông hoặc sự gián đoạn mới đối với hoạt động vận tải qua eo biển Hormuz vẫn có thể khiến giá dầu biến động mạnh trong ngắn hạn. Diễn biến giá dầu trong thời gian tới sẽ chịu tác động chủ yếu từ các yếu tố sau:

- (1) Rủi ro gián đoạn nguồn cung từ Trung Đông giảm dần khi hoạt động vận tải qua eo biển Hormuz từng bước được nối lại.
- (2) Nguồn cung dầu toàn cầu có xu hướng phục hồi khi OPEC+ tiếp tục tăng sản lượng nhằm giành lại thị phần, trong khi sản lượng dầu đá phiến của Mỹ vẫn duy trì ở mức cao.
- (3) Quá trình khôi phục hoàn toàn lưu lượng vận tải, tái tích lũy tồn kho và đưa nguồn cung trở lại trạng thái trước xung đột được dự báo sẽ kéo dài đến cuối năm 2026.

Diễn biến giá dầu thế giới



Dự báo giá dầu (USD/thùng)



Dự phóng giá dầu Brent (USD/thùng)	2026	Thời gian công bố
J.P Morgan Research	78	6/2026
Goldman Sachs	80 USD (Q4)	6/2026
Fit Rating	87	6/2026
Citi Research	75 USD (Q3), 70 USD (Q4)	6/2026
EIA	82	7/2026

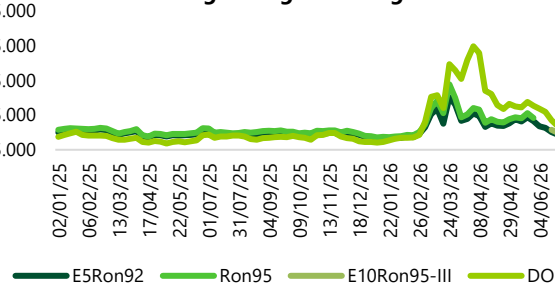
Giá xăng dầu trong nước Q3 được dự báo điều chỉnh giảm theo biến động giá dầu thế giới

Diễn biến giá: Giá xăng dầu trong nước trong Q2/2026 được Bộ Tài chính điều chỉnh 16 lần, gồm 6 lần tăng và 10 lần giảm. So với cùng kỳ năm trước, giá xăng dầu bình quân trong quý vẫn duy trì ở mức cao, tăng khoảng 16-20% YoY cho xăng và gần 70% YoY cho dầu DO, và tăng 4-5% QoQ cho xăng và 40% cho dầu DO, nhờ tác động từ đà tăng của giá dầu thế giới trong nửa đầu năm. Thị trường xăng dầu trong nước tiếp tục duy trì nguồn cung ổn định, đáp ứng đầy đủ nhu cầu tiêu thụ. Bên cạnh đó, việc Chính phủ tiếp tục gia hạn các chính sách giảm thuế như thuế bảo vệ môi trường, thuế nhập khẩu ưu đãi và thuế VAT góp phần hạn chế áp lực tăng giá đối với người tiêu dùng và hỗ trợ nhu cầu tiêu thụ xăng dầu.

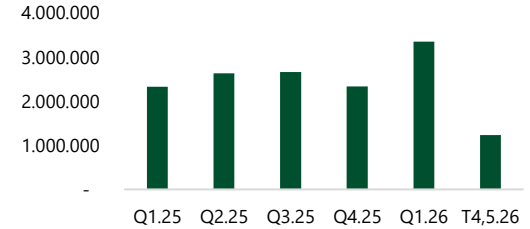
Triển vọng ngắn hạn giá xăng: Theo dự báo giá dầu như đã trình bày trước đó, giá xăng dầu trong nước neo theo diễn biến giá dầu Thế giới.

Triển vọng ngắn hạn Crack spread: Crack spread trong Q3/2026 được kỳ vọng giảm so với vùng đỉnh nửa đầu năm nhưng vẫn duy trì trên mức trung bình năm 2025. Nguyên nhân là nguồn cung dầu thô Trung Đông dù đang phục hồi nhưng quá trình bình thường hóa cần thời gian, trong khi nhiều nhà máy lọc dầu tại châu Á chưa vận hành tối đa công suất. Điều này khiến nguồn cung sản phẩm lọc dầu phục hồi chậm hơn dầu thô, qua đó tiếp tục hỗ trợ biên lợi nhuận lọc dầu trong thời gian tới.

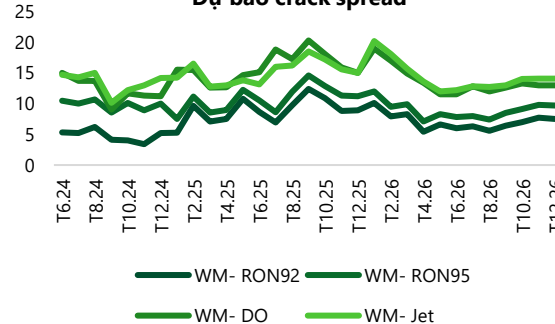
Diễn biến giá xăng dầu trong nước



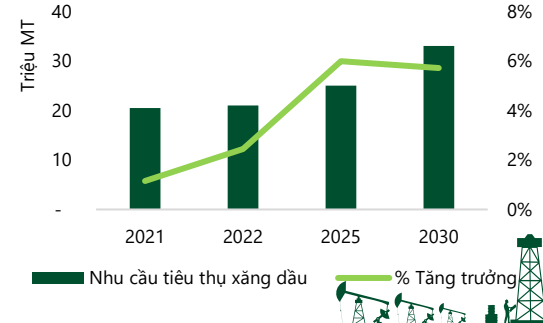
Sản lượng xăng dầu nhập khẩu



Dự báo crack spread



Dự báo nhu cầu tiêu thụ xăng dầu trong nước



Giá phân bón thế giới dự báo phân hóa trong Quý III

▼ **Diễn biến:** Nhóm phân đạm tăng mạnh trong nửa đầu quý do xung đột Trung Đông và nguy cơ gián đoạn nguồn cung, nhưng điều chỉnh nhanh về cuối quý khi tình hình tại eo biển Hormuz dần ổn định. Trong khi đó, phân lân (DAP/MAP) vẫn duy trì ở mặt bằng giá cao nhờ nguồn cung hạn chế và giá lưu huỳnh tăng mạnh, còn phân kali tương đối ổn định

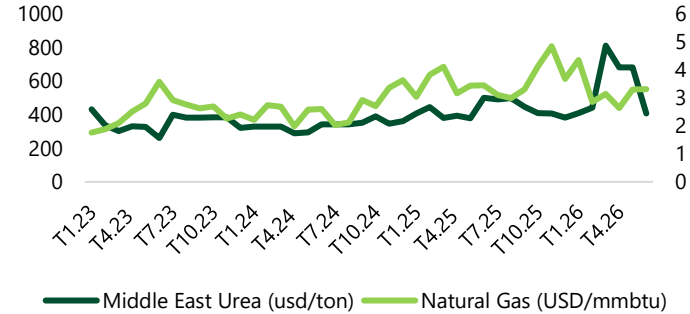
- **Gián đoạn nguồn cung từ Trung Đông,** đặc biệt tại khu vực Vịnh Ba Tư, làm suy giảm cả sản lượng và khả năng xuất khẩu của các nhà cung cấp lớn như Qatar và Iran.
- **Nguồn cung phân lân tiếp tục bị thắt chặt:** Trung Quốc duy trì các biện pháp hạn chế xuất khẩu DAP, MAP và một số dòng NPK nhằm ưu tiên thị trường nội địa, khiến nguồn cung quốc tế suy giảm và giá phân lân duy trì ở mức cao.
- **Cuối Quý II, giá bắt đầu hạ nhiệt:** Sau khi eo biển Hormuz dần được khai thông và hoạt động xuất khẩu từ Trung Đông phục hồi, lo ngại thiếu hụt nguồn cung giảm bớt. Đồng thời, nhu cầu theo mùa suy yếu và kỳ vọng Trung Quốc nới lại xuất khẩu khiến giá ure giảm đáng kể, trong khi giá phân lân vẫn neo ở mức cao do nguồn cung lưu huỳnh còn hạn chế.

▼ **Triển vọng ngắn hạn:** Giá phân bón thế giới dự báo phân hóa trong Quý III/2026. Nguyên nhân chủ yếu đến từ:

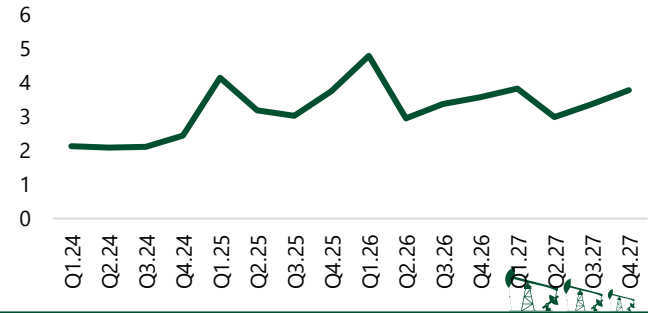
- **Giá ure đi ngang đến giảm nhẹ:** Rủi ro gián đoạn nguồn cung tại Trung Đông hạ nhiệt, Trung Quốc dần nới lại xuất khẩu trong khi nhu cầu theo mùa suy yếu.
- **Giá DAP/MAP duy trì ở mức cao:** Nguồn cung vẫn tương đối hạn chế do Trung Quốc tiếp tục kiểm soát xuất khẩu, trong khi giá lưu huỳnh vẫn cao hơn đáng kể so với đầu năm.
- **Nhu cầu nhập khẩu duy trì ổn định:** Hoạt động mua hàng từ các thị trường lớn như Ấn Độ và Brazil tiếp tục hỗ trợ thị trường.
- **Nguồn cung toàn cầu cải thiện:** Xuất khẩu từ Trung Đông phục hồi và chuỗi logistics ổn định hơn, giúp giảm áp lực thiếu hụt nguồn cung so với quý 2.

Nguồn: IEA, Bloomberg, Agromonitor, VCBS tổng hợp

Giá phân bón & khí đốt thế giới



Dự báo giá Natural Gas (USD/mmbtu) của EIA



Giá phân bón trong nước dự báo đi ngang đến giảm nhẹ trong Quý 3

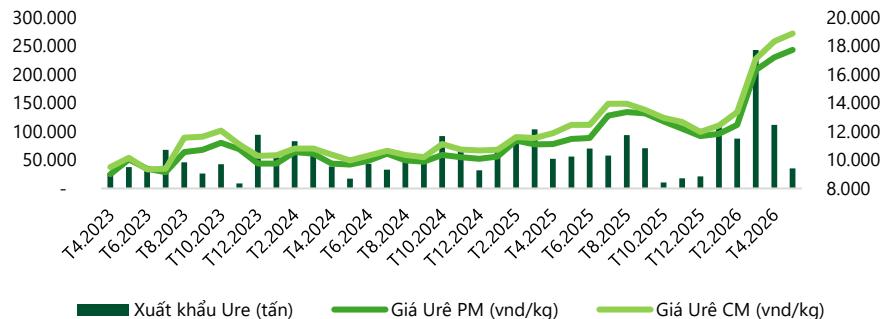
Diễn biến: Mặc dù chịu tác động từ giá phân bón quốc tế, mức tăng trong nước được kiềm chế bởi nhu cầu tiêu thụ theo mùa vụ chưa quá mạnh và tâm lý mua hàng thận trọng của nông dân khi giá tăng cao:

- **Nguồn cung trong nước được đảm bảo:** Việt Nam duy trì năng lực sản xuất urê đủ đáp ứng nhu cầu nội địa và còn dư để xuất khẩu. Tuy nhiên, DAP vẫn phụ thuộc một phần vào nhập khẩu, trong khi kali và SA gần như phụ thuộc hoàn toàn vào nguồn cung nước ngoài.
- **Xuất khẩu tiếp tục là động lực của ngành:** Chênh lệch giá giữa thị trường quốc tế và trong nước giúp các doanh nghiệp ưu tiên xuất khẩu, đặc biệt đối với urê, qua đó hỗ trợ mặt bằng giá nội địa.

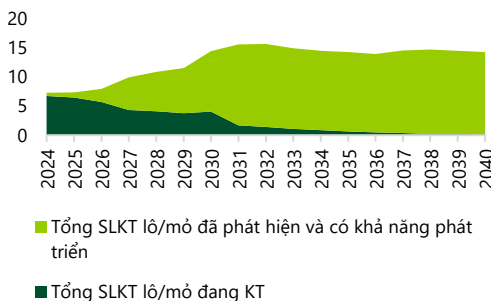
Triển vọng ngắn hạn: Giá phân bón trong nước dự báo đi ngang đến giảm nhẹ trong Quý III/2026. Nguyên nhân chủ yếu đến từ:

- **Giá phân bón thế giới hạ nhiệt:** Giá ure thế giới điều chỉnh sau khi rủi ro địa chính trị giảm sẽ kéo mặt bằng giá trong nước giảm theo.
- **Nguồn cung trong nước tiếp tục dồi dào:** Các nhà máy như Đạm Phú Mỹ, Đạm Cà Mau và Ninh Bình duy trì hoạt động ổn định, đảm bảo nguồn cung cho thị trường nội địa.
- **Nhu cầu nội địa bước vào giai đoạn thấp điểm:** Sau khi kết thúc vụ Hè Thu tại nhiều khu vực, nhu cầu mua phân bón có xu hướng giảm và chủ yếu phục vụ hoạt động bổ sung tồn kho.
- **Giá DAP và NPK giảm chậm hơn ure:** Do vẫn chịu ảnh hưởng từ mặt bằng giá nguyên liệu đầu vào (đặc biệt là lưu huỳnh và phosphate) ở mức cao, giúp hạn chế đà giảm của nhóm phân bón gốc lân.

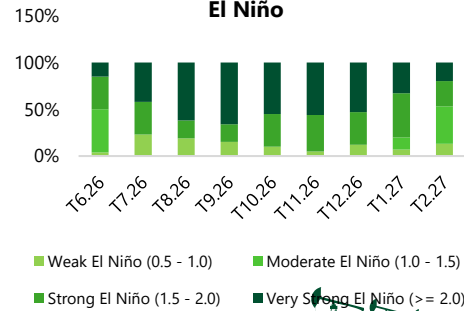
Sản lượng Urê xuất khẩu và diễn biến giá Urê trong nước



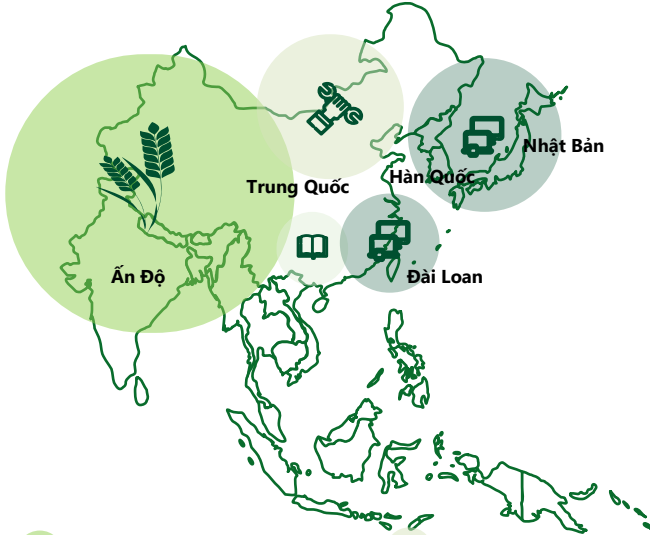
Dự báo khả năng cung cấp khí trong nước (tỷ m3)



Xác suất các cấp độ của hiện tượng El Niño



Phân bố nhu cầu các sản phẩm hóa chất tại Châu Á



Khu vực nông nghiệp, nhu cầu cao đối với DAP, WPA



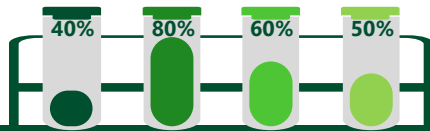
Khu vực sản xuất nhôm, nhu cầu cao đối với Xút



Khu vực sản xuất chất bán dẫn, nhu cầu cao với P4

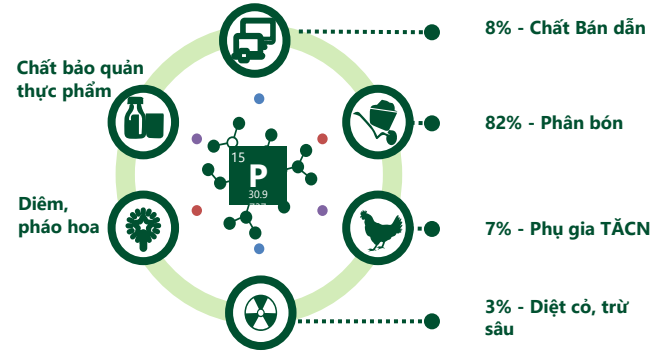


Khu vực sản xuất giấy, nhu cầu cao đối với Xút

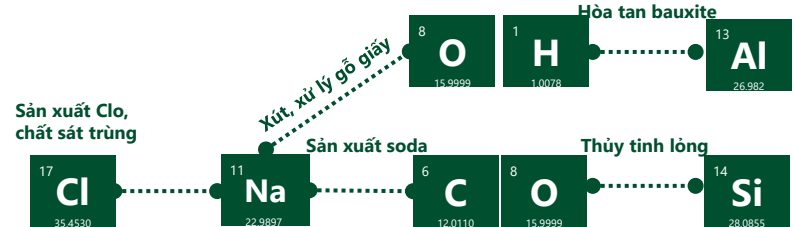


Ứng dụng quan trọng của Photpho và Natri

Sản lượng sản xuất/tiêu thụ P4 nội địa: ~100k tấn/7k tấn P4, còn lại tập trung xuất khẩu



Nguồn cung nội địa Xút (~100k tấn, không bao gồm FDI) mới chỉ đáp ứng được 50% nhu cầu nội địa ngày một gia tăng



Giá phốt pho vàng nhiều khả năng bước vào pha điều chỉnh trong Quý 3

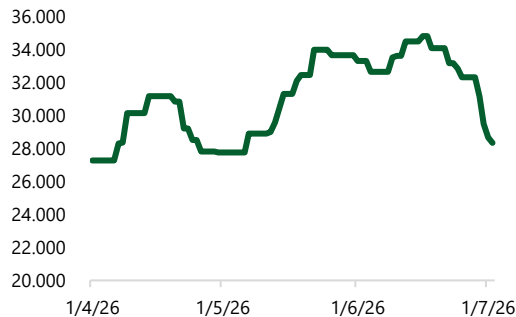
Diễn biến giá: Giá phốt pho vàng tiếp tục xu hướng tăng mạnh trong Q2, đạt mức cao nhất từ đầu năm vào giữa tháng 6, tăng 32% so với cùng kỳ và tăng 27% so với quý 1. Động lực chính đến từ:

- Sự leo thang của chi phí nguyên vật liệu đầu vào, đặc biệt là lưu huỳnh khi cảng thẳng Trung Đông làm gián đoạn nguồn cung nhập khẩu.
- Tình trạng khan hiếm quặng Phosphate.
- Nguồn cung P4 giao ngay duy trì ở mức thấp trong khi nhu cầu cho phân bón và chuỗi pin LFP duy trì ổn định đã hỗ trợ mặt bằng giá neo cao.

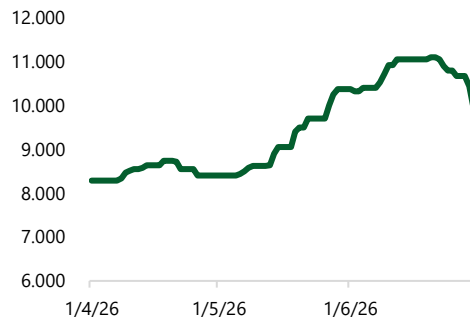
Triển vọng: Giá phốt pho vàng nhiều khả năng bước vào pha điều chỉnh trong Q3 sau khi yếu tố địa chính trị được tháo gỡ. Tuy nhiên, mức giảm có thể chậm lại trong nửa cuối quý do:

- Cầu phân bón bước vào mùa thấp điểm.
- Áp lực chi phí có thể hạ nhiệt nhẹ nhưng vẫn được neo ở mức cao.
- Nguồn cung lưu huỳnh từ Trung Đông vẫn chưa phục hồi hoàn toàn.
- Nhu cầu từ thị trường bán dẫn trên thế giới tiếp tục hồi phục với doanh thu bán dẫn của các thị trường lớn tăng trưởng.

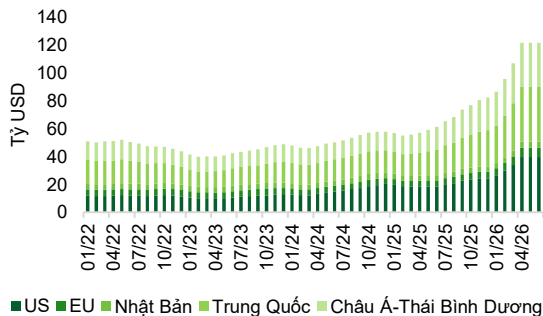
Giá photpho vàng Q2.2026



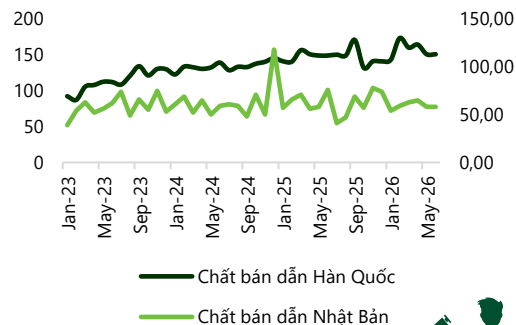
Giá axit photphoric Q2.2026



Doanh thu bán dẫn thế giới



Chất bán dẫn Hàn Quốc và Nhật Bản



Giá Xút dự báo đi ngang hoặc giảm nhẹ trong quý 3

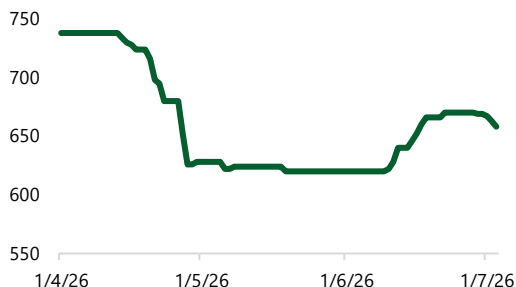
▼ **Diễn biến giá:** Giá Xút tăng từ khoảng 620 NDT/tấn đầu tháng 4 lên 669–670 NDT/tấn cuối tháng 6, tương đương tăng gần 8% trong Quý II. Tuy nhiên, mức giá này vẫn thấp hơn khoảng 22% so với cùng kỳ năm trước, cho thấy thị trường vẫn đang ở vùng giá thấp của chu kỳ. Động lực chính đến từ:

- Nhu cầu từ ngành nhôm cải thiện: Giá nhôm duy trì ở mức cao giúp các nhà máy vận hành công suất lớn và tăng cường thu mua xút.
- Nguồn cung tạm thời thu hẹp: Một số nhà máy chlor-alkali bảo dưỡng định kỳ làm giảm tỷ lệ vận hành, trong khi lo ngại gián đoạn sản xuất tại một số nhà máy nhôm hỗ trợ tâm lý thị trường.
- Nhu cầu ngoài ngành nhôm tiếp tục yếu: Các ngành giấy, dệt nhuộm, hóa chất và xử lý nước duy trì hoạt động kém tích cực, hạn chế đà tăng của giá.

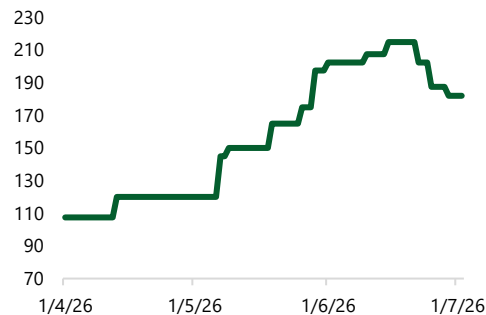
▼ **Triển vọng:** Giá Xút dự báo đi ngang đến giảm nhẹ trong Quý III/2026 thay vì bước vào một chu kỳ tăng giá mạnh. Nguyên nhân chủ yếu đến từ:

- Nhu cầu từ ngành nhôm tiếp tục là động lực hỗ trợ chính.
- Nguồn cung dần được cải thiện: Một phần công suất chlor-alkali hoàn tất bảo dưỡng và quay trở lại hoạt động trong Q3, làm giảm tình trạng thắt chặt nguồn cung xuất hiện trong Q2.
- Nhu cầu ngoài ngành nhôm vẫn phục hồi chậm.
- Chi phí sản xuất duy trì ở mức cao: Giá điện và chi phí vận hành vẫn ở mức tương đối cao, góp phần hỗ trợ mặt bằng giá và hạn chế áp lực giảm sâu của thị trường.

Giá xút Q2.2026

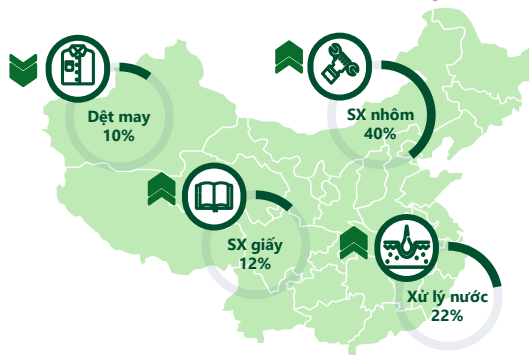


Giá axit clohidric Q1.2026

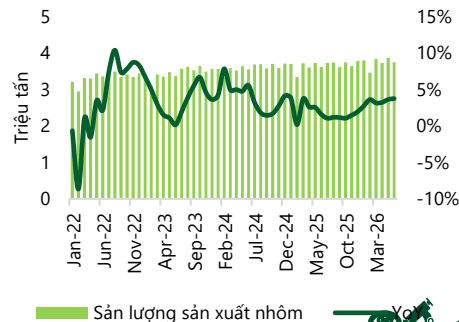


Triển vọng nhu cầu Xút phụ thuộc chủ yếu vào ngành SX nhôm

Phân bố nhu cầu Xút tại Trung Quốc

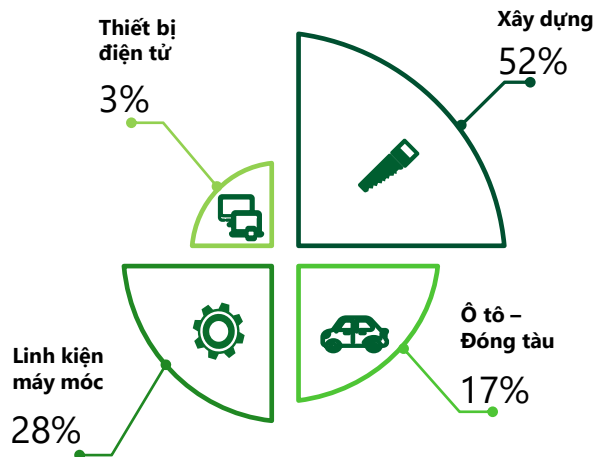


Sản lượng sản xuất nhôm tại Trung Quốc

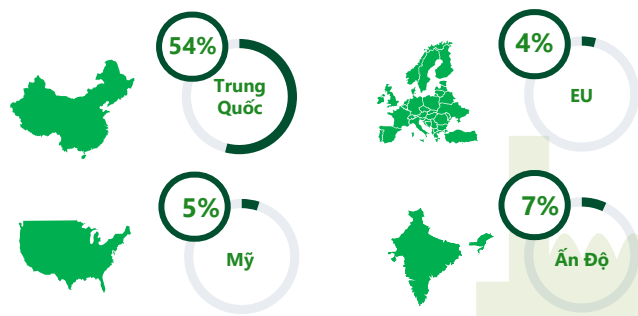


Nguồn: Sunsirs, CCM, Bloomberg, VCBS tổng hợp và dự báo

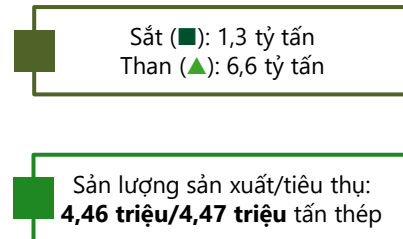
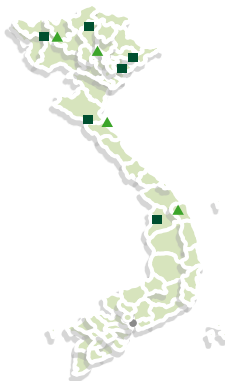
Ứng dụng của thép



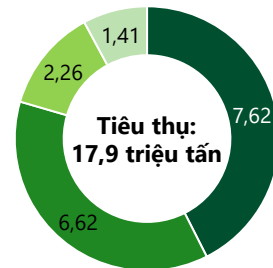
Nhà sản xuất chính



Trữ lượng và tiêu thụ tại Việt Nam



Tiêu thụ thép tại Việt Nam Đv: triệu tấn, 6T.2026



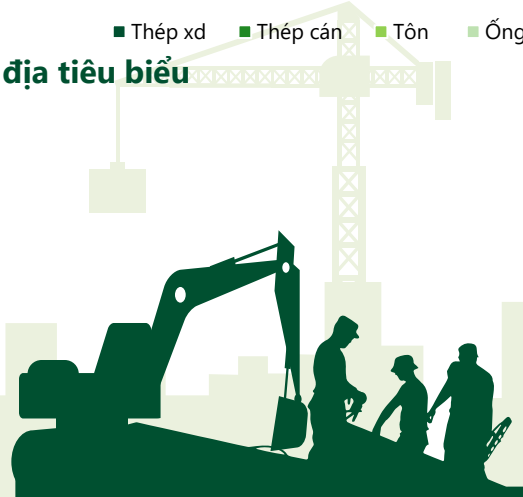
Doanh nghiệp nội địa tiêu biểu



Công nghệ BOF



Công nghệ EAF



Giá thép Trung Quốc dự báo đi ngang, giá thép Việt Nam kỳ vọng tăng

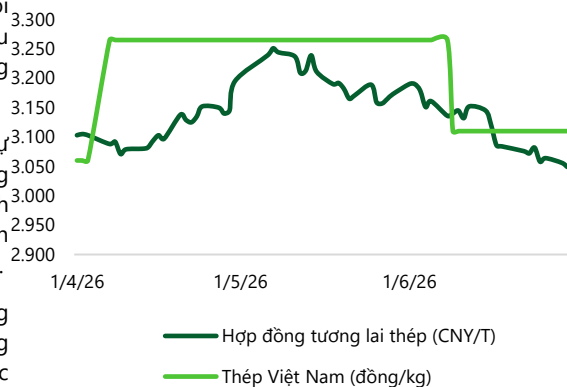
Diễn biến: Giá thép Trung Quốc tiếp tục tăng trong đầu quý 2, sau đó điều chỉnh giảm từ đầu tháng 5 và đạt 3.049 CNY/tấn vào cuối Q2.2026 (-2,4% qoq). Giá thép Việt Nam tăng trưởng tích cực hồi đầu quý, nhưng ghi nhận giảm từ giữa tháng 6, xuống 15.120 đồng/kg vào cuối Q2.2026.

- Giá thép Trung Quốc tăng trong bối cảnh nhu cầu thép được dự báo tăng 0,3% trong năm 2026 và 2,2% trong năm 2027, lượng tồn kho thép liên tục giảm và Chính phủ tiếp tục nỗ lực ổn định lĩnh vực bất động sản. Giá thép giảm trở lại trong bối cảnh lĩnh vực bất động sản tiếp tục suy thoái, nhu cầu thép nội địa suy yếu.
- Giá thép Việt Nam tăng trong bối cảnh giá nguyên vật liệu, năng lượng và chi phí vận chuyển tăng và nhu cầu xây dựng trong nước bước vào mùa cao điểm, nhưng giảm trở lại do chịu áp lực bởi giá thép Trung Quốc.

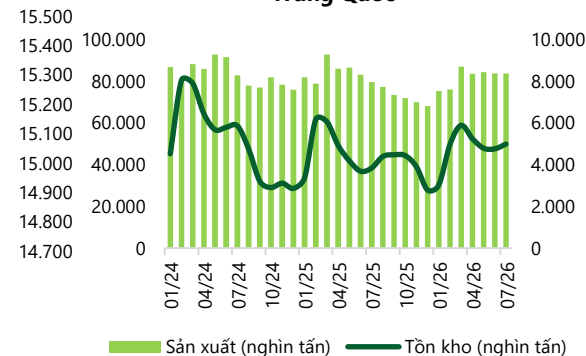
Triển vọng: Giá thép Trung Quốc dự báo đi ngang, giá thép Việt Nam kỳ vọng tăng.

- Giá thép Trung Quốc dự báo đi ngang trong vùng giá thấp do nhu cầu nội địa yếu, triển vọng ngành vẫn ảm đạm, thị trường bất động sản suy thoái kéo dài. Tuy nhiên, giá thép dự báo khó tiếp tục giảm sâu do nhiều nhà máy thép đã ghi nhận tình trạng thua lỗ, sản lượng thép dự báo sẽ giảm trong thời gian tới.
- Giá thép Việt Nam kỳ vọng hồi phục do ngành xây dựng kỳ vọng sẽ là một trong những động lực chính của tăng trưởng kinh tế, theo đó nhu cầu đối với vật liệu thép sẽ duy trì tốc độ tăng trưởng cao trong trung hạn. Bên cạnh đó, nhu cầu xây dựng BĐS dân dụng đang gia tăng.

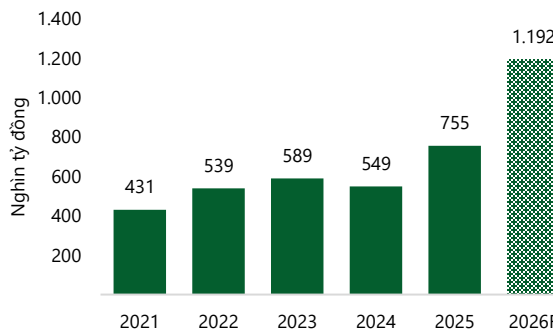
Giá thép Q2.2026



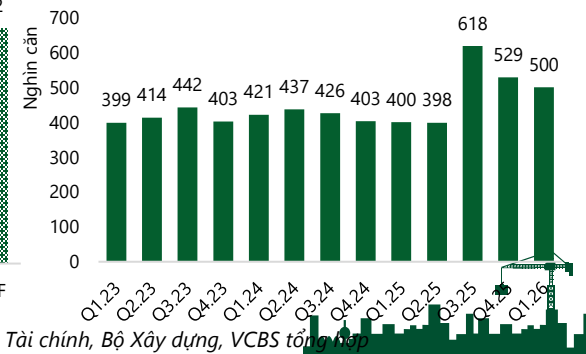
Sản lượng sản xuất và tồn kho thép tại Trung Quốc



Kế hoạch đầu tư công 2021 - 2026



Số căn hộ thương mại đang được triển khai xây dựng



Nguồn: Trading Economics, SteelOnline.vn, Bloomberg, Bộ Tài chính, Bộ Xây dựng, VCBS tổng hợp

Quặng sắt dự báo giảm, than cốc dự báo đi ngang

▼ **Quặng sắt:** Giá quặng sắt tăng nhẹ hồi đầu tháng 5, sau đó điều chỉnh giảm và đạt 100,2 USD/tấn vào cuối Q2.2026. Nguyên nhân đến từ:

- Giá quặng sắt tăng hồi đầu quý do giá năng lượng và chi phí vận tải tăng do căng thẳng tại khu vực Trung Đông. Bên cạnh đó, Trung Quốc cũng tăng nhập khẩu quặng sắt mạnh do nhiều nhà máy tăng tích trữ trong bối cảnh giá quặng tương đối ổn định và lo ngại gián đoạn logistics.
- Giá quặng sắt giảm trở lại khi tồn kho quặng sắt tại các cảng Trung Quốc tăng gần mức cao kỷ lục (~160 triệu tấn), trong khi đó, sản lượng thép Trung Quốc giảm do lĩnh vực bất động sản vẫn suy yếu.

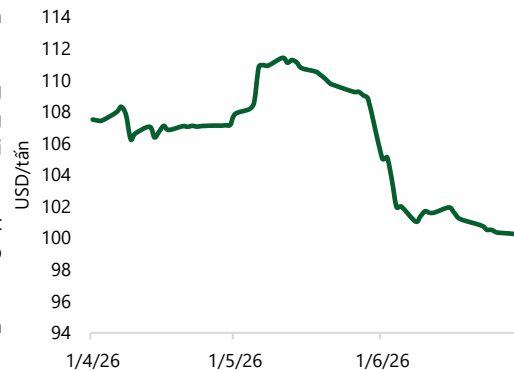
▼ **Than:** Giá than cốc giảm hồi đầu quý 2 nhưng tăng trở lại từ giữa tháng 4 và đạt 176 USD/tấn vào cuối Q2.2026. Nguyên nhân đến từ:

- Giá than cốc giảm hồi đầu tháng 4 do nguồn cung than trong nước của Trung Quốc tương đối dồi dào.
- Giá than cốc tăng mạnh trở lại do Trung Quốc tăng cường kiểm soát an toàn khai thác sau 1 vụ tai nạn nghiêm trọng tại mỏ than ở Shanxi vào cuối tháng 5, đẩy lên lo ngại thiếu hụt nguồn cung.

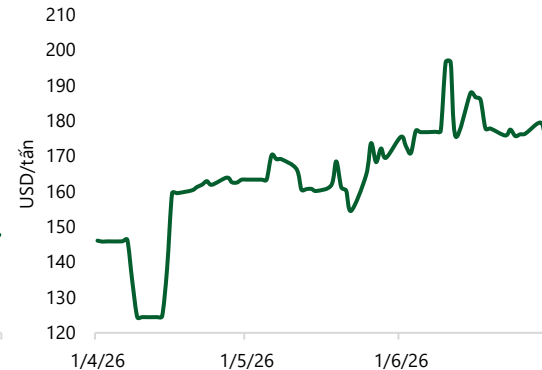
Triển vọng:

- Giá quặng sắt được dự báo giảm khi nhu cầu thép tại Trung Quốc chưa cho thấy tín hiệu cải thiện rõ rệt, trong khi tồn kho quặng sắt tại các cảng lớn vẫn duy trì ở mức cao. Bên cạnh đó, nguồn cung từ Australia và Brazil tiếp tục gia tăng, cùng với việc các dự án khai thác mới tại Tây Phi bắt đầu bổ sung nguồn cung trong trung hạn.
- Giá than cốc dự báo đi ngang do nhu cầu sản xuất thép của Trung Quốc chưa có dấu hiệu cải thiện, 63% số mỏ tạm dừng để kiểm tra an toàn sau sự cố mỏ than vào cuối tháng 5 đã hoạt động trở lại từ giữa tháng 6.

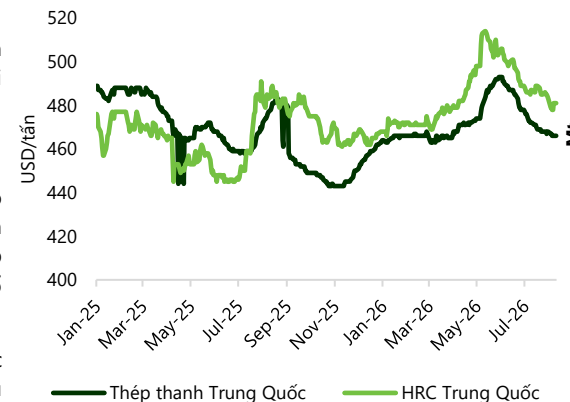
Giá quặng sắt Q2.2026



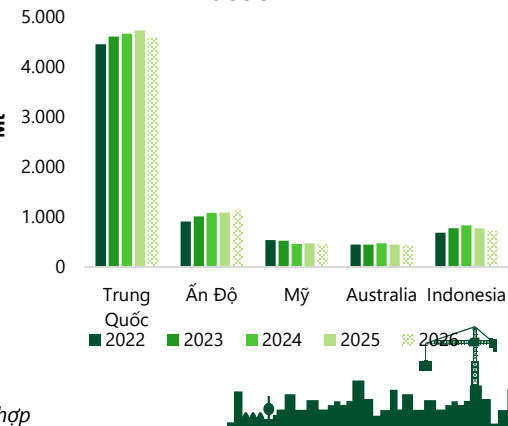
Giá than cốc Q2.2026



Giá thép thanh và HRC Trung Quốc



Tình hình sản xuất than tại một số nước chính



Nguồn: Trading Economics, Bloomberg, IEA, VCBS tổng hợp

XK thủy sản là chủ lực

Tăng trưởng tiêu thụ thịt phân hóa tại Việt Nam



- Top 3 xuất khẩu thủy sản với thị phần ước đạt 7% toàn cầu.
- Top 1 XK cá tra. Top 2 XK tôm
- Đứng thứ 15 về kim ngạch XK nông sản. Trong đó, top 3 XK lúa gạo.



~39 kg/người/năm



~22 kg/người/năm



8-9 kg/người/năm



33 kg/người/năm



Giá thịt heo dự báo giảm với áp lực nguồn cung gia tăng

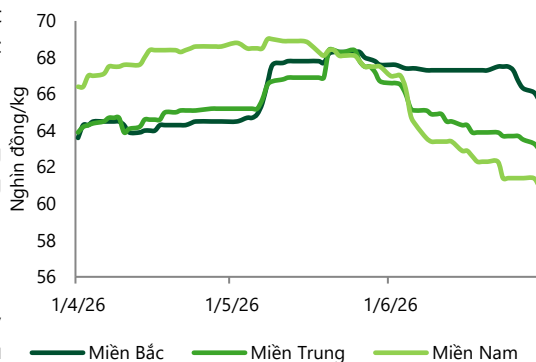
Diễn biến: Giá thịt heo hồi phục trong nửa đầu quý 2, sau đó điều chỉnh giảm, trung bình đạt 63.200 đồng/kg (-1,6% qoq và -8,3% yoy). Giá thịt heo ghi nhận biến động trái chiều tại các miền, miền Bắc ghi nhận mức tăng 4,8% qoq, trong khi miền Trung giảm -0,9% qoq, và miền Nam giảm -8,1% qoq. Nguyên nhân chủ yếu từ:

- Giá thịt heo miền Bắc tăng nhẹ hồi tháng 4 do lo ngại nguồn cung thiếu hụt trong dịp nghỉ lễ. Thị trường miền Nam ghi nhận xu hướng tăng rõ ràng hơn do nguồn cung thiếu hụt do ảnh hưởng của dịch tả heo châu Phi và giá thức ăn chăn nuôi tăng.
- Giá heo tiếp tục tăng trong đầu tháng 5 do nguồn cung khan hiếm cùng hoạt động siết chặt kiểm dịch. Nhưng giá thịt heo bắt đầu suy giảm từ nửa cuối tháng 5 do thời tiết nắng nóng, nhu cầu tiêu thụ suy yếu. Bên cạnh đó, nguy cơ dịch bệnh tiềm ẩn khiến nhiều hộ chăn nuôi có xu hướng xuất bán sớm để hạn chế rủi ro giảm giá.

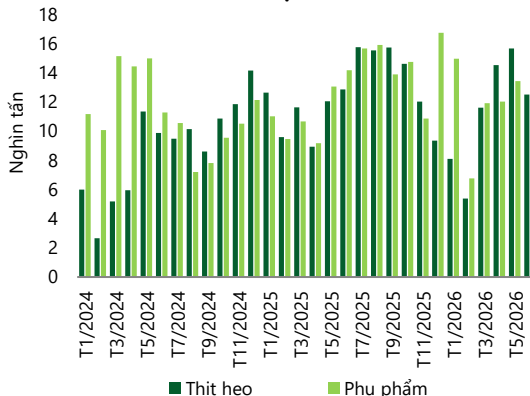
Triển vọng: Giá thịt heo dự báo giảm.

- Sau giai đoạn giá heo duy trì ở mức cao, người chăn nuôi có xu hướng đẩy mạnh tái đàn, qua đó lượng heo xuất chuồng trong quý 3 dự kiến tăng và gây áp lực lên giá heo. Trong khi đó, nhu cầu tiêu thụ thịt heo có thể suy yếu theo mùa khi bước vào tháng 7 âm lịch, thời điểm một bộ phận người tiêu dùng chuyển sang ăn chay.
- Bên cạnh đó, quý 3 thường là giai đoạn cao điểm của mùa mưa bão, làm gia tăng nguy cơ phát sinh hoạt động bán tháo heo nhằm hạn chế thiệt hại do dịch bệnh và ngập lụt.
- Giá heo có thể hồi phục vào cuối năm do nhu cầu tiêu thụ thịt heo gia tăng khi bước vào giai đoạn chuẩn bị Tết Nguyên đán.

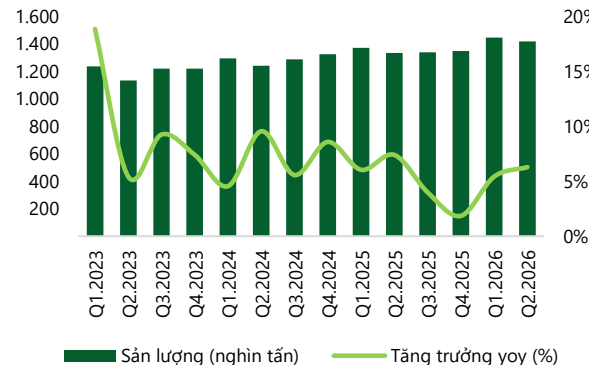
Giá thịt heo các miền tại Việt Nam Q2.2026



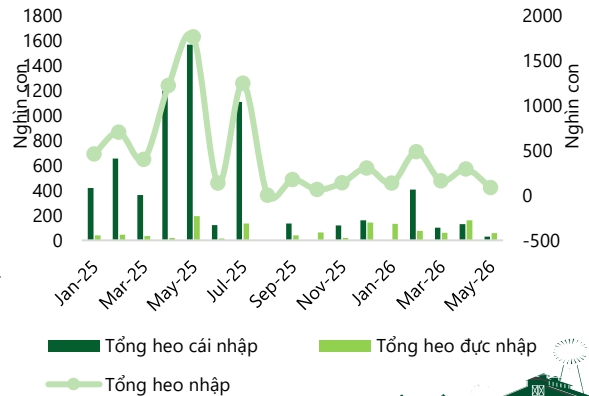
Lượng thịt và phụ phẩm từ heo nhập khẩu về Việt Nam



Sản lượng thịt heo xuất chuồng



Tình hình nhập khẩu heo giống ở Việt Nam



Giá cá tra dự báo đi ngang

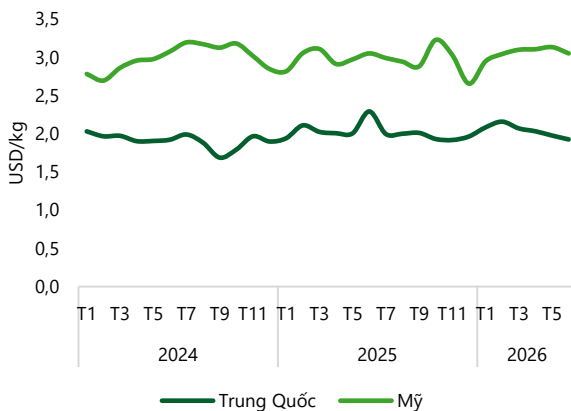
Diễn biến: Giá cá tra tiếp tục tăng tại thị trường Mỹ trong tháng 4 và tháng 5, nhưng giảm nhẹ trong T6/2026. Giá cá tra xuất khẩu sang Trung Quốc tiếp đà giảm trong Q2.2026.

- Theo VASEP, kim ngạch xuất khẩu cá tra trong 6T.2026 của Việt Nam đạt 1,1 tỷ USD, tăng 12% svck. Động lực tăng trưởng chủ yếu đến từ Trung Quốc, EU, Nam Mỹ và ASEAN.
- Trong 6T.2026, kim ngạch nhập khẩu của các thị trường chính của Việt Nam ghi nhận biến động trái chiều như Trung Quốc (+35%), CPTPP (+15%), Mỹ (-5%), EU (-6%). Nhu cầu nhập khẩu tại Trung Quốc duy trì tích cực nhờ mặt bằng giá cá tra cạnh tranh, trong khi xuất khẩu sang Mỹ sụt giảm do không còn hiệu ứng đẩy mạnh giao hàng trước thời điểm áp thuế như cùng kỳ. Xuất khẩu sang khu vực Trung Đông cũng suy yếu khi căng thẳng địa chính trị leo thang làm gia tăng rủi ro vận tải.

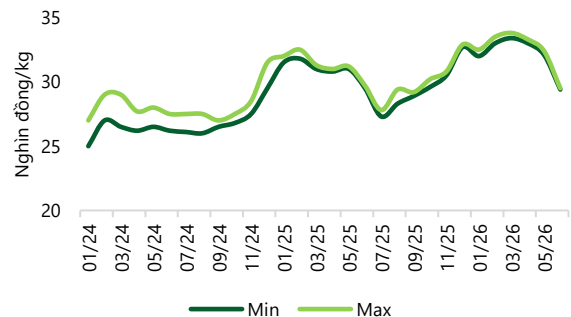
Triển vọng: Giá cá tra dự báo đi ngang.

- Giá cá tra dự kiến hồi phục nhẹ trong 2H26 nhờ nguồn cung nguyên liệu ngắn hạn còn hạn chế và nhu cầu xuất khẩu phục hồi tại các thị trường chủ lực như Trung Quốc, châu Á và châu Âu. Tuy nhiên, đà tăng có thể bị hạn chế bởi rào cản thương mại, đặc biệt tại thị trường Mỹ.
- Về trung hạn, giá cá tra giống đã tạo đáy từ tháng 6/2026, khả năng thúc đẩy hoạt động tái thả nuôi cải thiện, nhưng với chu kỳ nuôi 6-8 tháng, nguồn cung tăng thêm chưa gây áp lực đáng kể trong 2H26. Do đó, giá khó trở lại đỉnh 1H26 nhưng vẫn duy trì trên mức cùng kỳ.

Giá XK tại các thị trường lớn

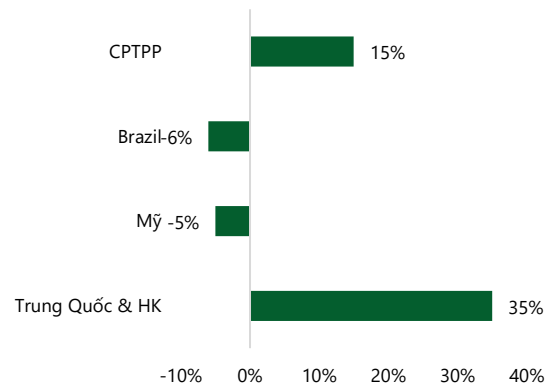


Giá cá tra nguyên liệu kỳ vọng đã tạo đáy do giá TACN và chi phí vận chuyển tăng

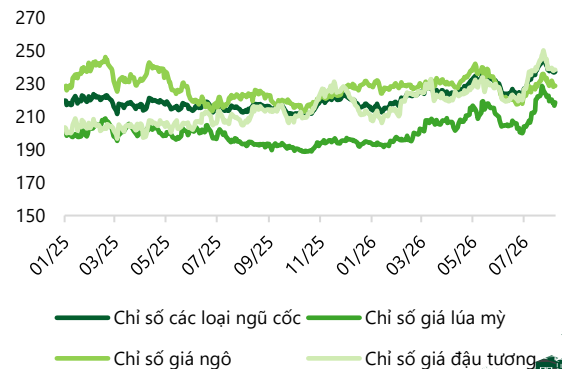


Nguồn: Agromonitor, VASEP, VCBS tổng hợp

Biến động XK cá tra sang các thị trường chính 6T.2026



Chỉ số giá các loại ngũ cốc



Đường thế giới cùng đường Việt Nam dự báo tăng

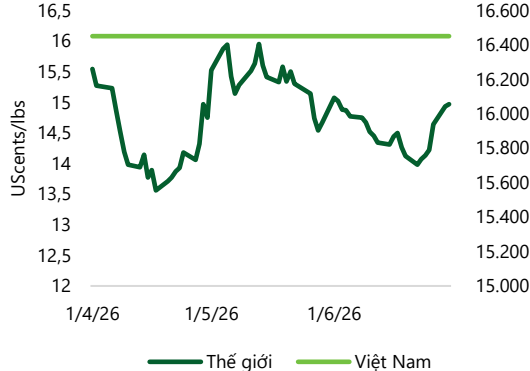
Diễn biến: Giá đường thế giới dao động trong khoảng 13,5 – 15,9 Uscents/lbs, và đạt 15 Uscents/lbs vào cuối quý 2. Giá đường Việt Nam đi ngang tại mức 16.450 đồng/kg. Nguyên nhân chính đến từ:

- Giá đường thế giới suy giảm hồi đầu tháng 4 do giá dầu suy yếu và triển vọng sản lượng mía Brazil niên vụ 2026/27 tích cực, làm giảm lo ngại thiếu hụt nguồn cung. Giá đường sau đó biến động cùng chiều với giá dầu do giá dầu tăng sẽ thúc đẩy Brazil ưu tiên sản xuất ethanol thay vì đường, qua đó làm thu hẹp nguồn cung đường.
- Giá đường Việt Nam đi ngang ở mức thấp do nguồn cung nhiều, sức mua chưa có dấu hiệu cải thiện.

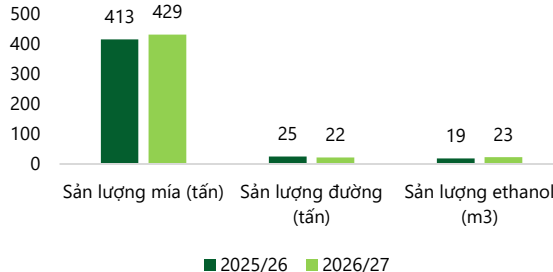
Triển vọng: Giá đường thế giới cùng giá đường Việt Nam được dự báo tăng.

- Giá đường thế giới tăng trở lại trong bối cảnh giá dầu tăng cao, tuy nhiên, giá dầu được kỳ vọng hạ nhiệt, qua đó hạn chế tác động lên giá đường trong thời gian tới.
- Tuy nhiên, hiện tượng El Niño đang làm gia tăng rủi ro thiếu hụt nguồn cung đường toàn cầu. Dù lượng mưa tại Ấn Độ đã cải thiện, mức mưa vẫn thấp hơn khoảng 12% so với trung bình.
- Tại Brazil, theo UNICA, sản lượng mía tiếp tục tăng trưởng nhưng El Niño ảnh hưởng tiêu cực đến chế biến đường, với sản lượng đường thu hồi chỉ đạt 50,1 kg/tấn mía, thấp hơn đáng kể mức 59,4 kg/tấn của niên vụ trước. Tuy nhiên, Brazil sẽ bước vào cao điểm ép mía trong quý 3, qua đó cải thiện nguồn cung trong ngắn hạn và phần nào hạn chế đà tăng của giá đường.
- Giá đường Việt Nam kỳ vọng tăng khi lượng đường nhập khẩu giảm ở hầu hết các chủng loại chính, trong khi nguồn đường tiểu ngạch với mức giá cao có thể đẩy mặt bằng giá nội địa lên. Bên cạnh đó, nhu cầu tiêu thụ dự kiến tăng trong mùa Trung thu, tạo thêm động lực cho giá đường trong nước.

Giá đường Q2.2026

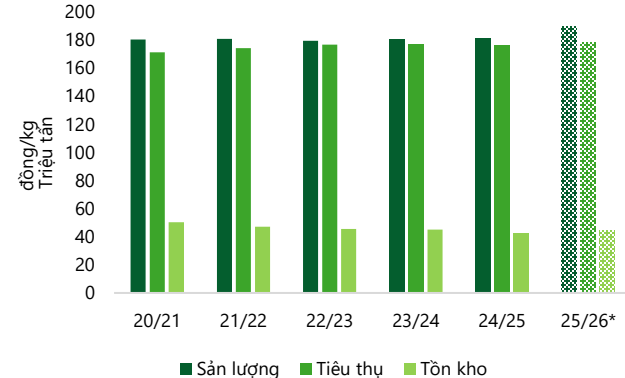


Sản lượng mía, đường và ethanol tại Brazil niên vụ 2025/26 và 2026/27 (luỹ kế tới 01/07)

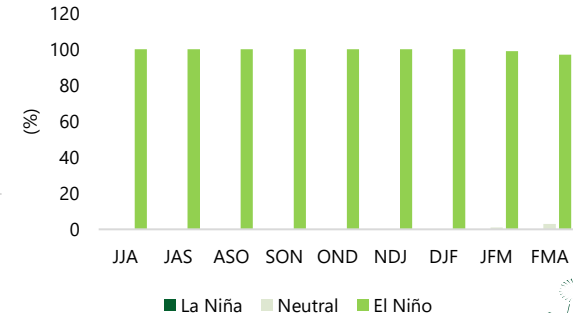


Nguồn: ISO, Agromonitor, Bloomberg, Unica, USDA

Sản lượng, tiêu thụ và tồn kho đường toàn cầu



Dự báo của NOAA về xác suất xảy ra hiện tượng ENSO



Sản lượng sữa tăng trưởng, giá sữa bột SMP và WMP dự báo đi ngang

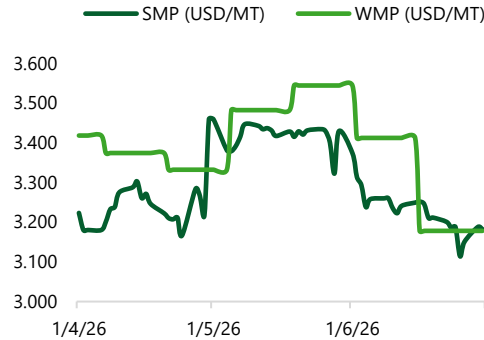
Diễn biến: Giá sữa bột gầy (SMP) và sữa bột nguyên kem (WMP) liên tục điều chỉnh với các nhịp tăng giảm đan xen, lần lượt đạt 3.182 USD/MT (-0,8% qoq) và 3.589 USD/MT (-3,2% qoq). Nguyên nhân đến từ:

- Giá sữa bột tăng mạnh hồi đầu quý 2 do New Zealand bước vào cuối mùa sản xuất 2025/26 khiến nguồn cung sữa giảm theo mùa, trong khi đó nhu cầu mua hàng tại châu Á vẫn tốt.
- Căng thẳng địa chính trị khiến người mua đẩy mạnh mua hàng trước nguy cơ chi phí vận tải tăng và các tuyến vận chuyển phải chuyển hướng.
- Giá sữa bột giảm trở lại vào cuối quý do nguồn cung từ các nước xuất khẩu lớn tăng trở lại, nhu cầu không đủ mạnh để duy trì mức giá cao.

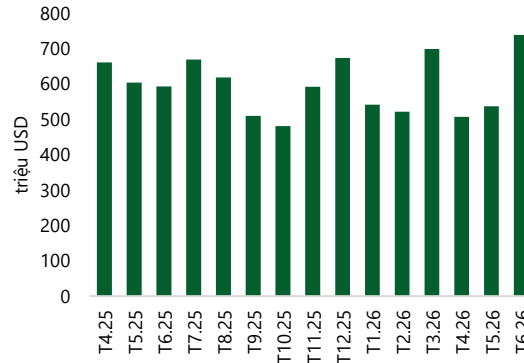
Triển vọng: Giá sữa bột SMP và WMP dự báo đi ngang.

- Theo Fonterra, nhu cầu sữa bột toàn cầu dự kiến thấp hơn kỳ vọng trong bối cảnh nguồn cung toàn cầu đang dồi dào.
- Theo USDA, sản lượng sữa được dự báo sẽ tăng trong năm 2026 và 2027 nhờ việc mở rộng đàn bò do tỷ lệ giết mổ thấp, biên lợi nhuận từ sữa ở mức hợp lý.
- Tuy nhiên, hiện tượng El Niño có thể ảnh hưởng tới nguồn cung toàn cầu. Thời tiết bất lợi tại New Zealand hay Australia có thể khiến nguồn cung xuất khẩu giảm, giá sữa bột sẽ tăng trở lại.
- Bên cạnh đó, nhu cầu nhập khẩu sữa bột tại Trung Quốc cũng sẽ ảnh hưởng tới giá SMP và WMP. Giá WMP dự báo yếu hơn do nguồn cung sữa nội địa Trung Quốc vẫn dư thừa. Trong khi đó, nhập khẩu SMP vẫn cần thiết cho các sản phẩm sữa công thức cho trẻ em và một số sản phẩm chế biến cao cấp.

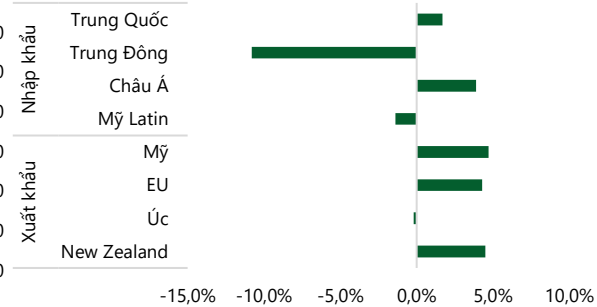
Giá sữa bột SMP/WMP Q2.2026



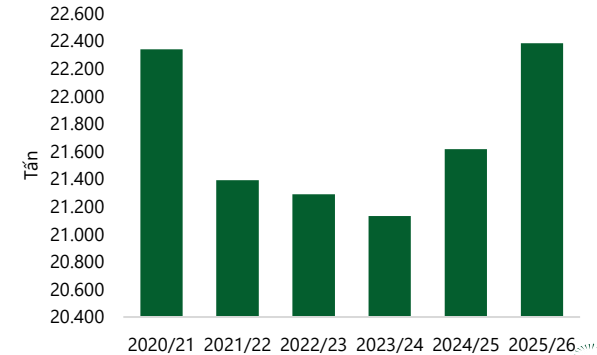
Trị giá nhập khẩu sữa bột của Trung Quốc



Tình hình nhập khẩu/xuất khẩu sữa 12 tháng gần nhất



Sản lượng sữa tại New Zealand



Nguồn: Bloomberg, Fonterra, CEIC, Clal.it, USDA

Nguồn cung kỳ vọng dồi dào, giá bông phụ thuộc vào biến động của sợi polyester và rủi ro thời tiết tại các nước sản xuất lớn

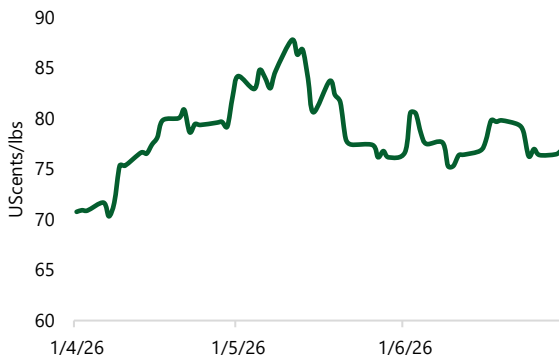
Diễn biến: Giá bông tăng mạnh trong đầu quý 2, sau đó điều chỉnh giảm từ giữa tháng 5/2026, đạt 76,8 Uscents/lbs vào cuối Q2.2026. Nguyên nhân đến từ:

- Giá bông liên tục tăng mạnh do xung đột tại Trung Đông khiến giá dầu tăng, sợi polyester trở nên đắt hơn, từ đó thúc đẩy sự hấp dẫn của bông. Bên cạnh đó, triển vọng nguồn cung có thể thu hẹp do thời tiết không thuận lợi ở Mỹ và Ấn Độ cũng hỗ trợ giá bông.
- Tuy nhiên, giá bông giảm trong bối cảnh nhu cầu xuất khẩu của Mỹ suy yếu. Giá dầu bắt đầu giảm sau khi Mỹ và Iran bắt đầu tiến hành đàm phán hoà bình, theo đó giá sợi polyester trở nên hấp dẫn hơn, kéo theo đà giảm của giá bông.

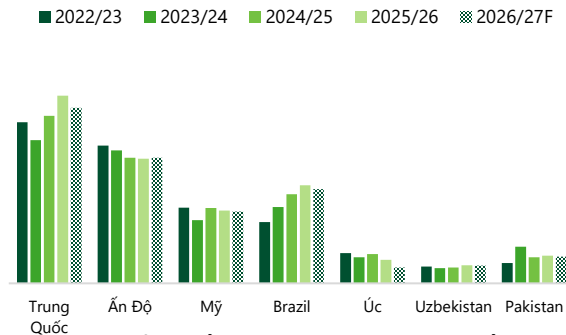
Triển vọng: Giá bông dự báo dao động trong vùng 75 – 85 Uscents/lbs, phụ thuộc vào rủi ro thời tiết tại các nước sản xuất lớn.

- Điều kiện thời tiết bất lợi hỗ trợ giá bông, các cánh đồng tại Mỹ phải hứng chịu các đợt nắng nóng kỷ lục trong khi Ấn Độ có lượng mưa thấp hơn mức trung bình khoảng 40% sau khi trải qua tháng 6 khô hạn, gây gián đoạn quá trình gieo trồng vụ hè.
- Tại Brazil, sản lượng bông được dự báo sụt giảm do tình trạng khô hạn liên quan đến hiện tượng El Niño ngày càng nghiêm trọng.
- Tuy nhiên, giá dầu được dự báo dao động theo xu hướng giảm, sợi polyester trở nên hấp dẫn sẽ hạn chế đà tăng của giá bông.
- Về phía nhu cầu, các đơn hàng may mặc toàn cầu cải thiện nhưng chưa đủ mạnh, các nhà máy kéo sợi vẫn mua nguyên liệu khá thận trọng do biên lợi nhuận ở mức thấp.

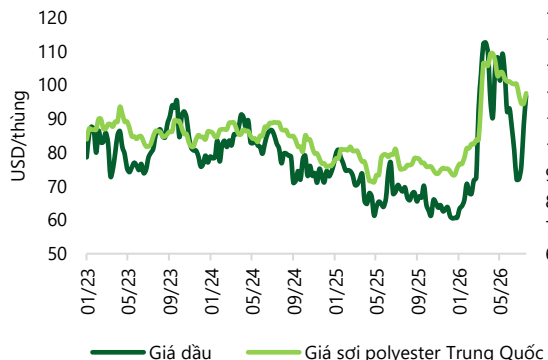
Giá bông Q2.2026



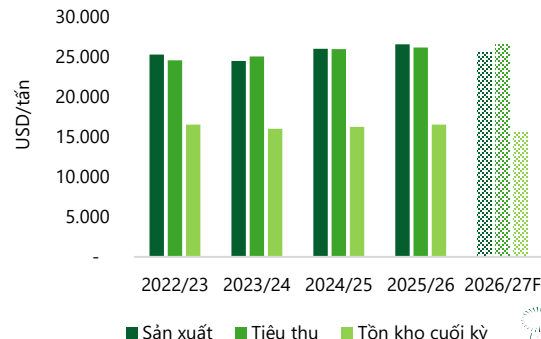
Sản lượng bông thế giới niên vụ 2026/27F dự báo giảm 3,8% so với niên vụ 2025/26



Giá dầu và giá sợi polyester Trung Quốc



Sản xuất và tiêu thụ bông toàn thế giới (1000 MT)



Nguồn: Trading Economics, Bloomberg, USDA

Nguồn cung hồi phục, nhu cầu dự báo suy yếu, giá cao su biến động phụ thuộc vào giá dầu

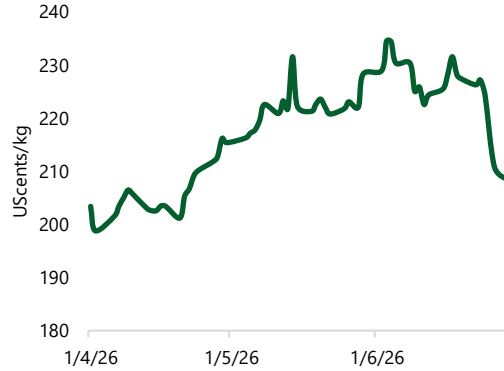
Diễn biến: Giá cao su liên tục tăng và đạt đỉnh vào đầu tháng 6/2026, sau đó ghi nhận điều chỉnh giảm xuống 211,9 Uscents/kg vào cuối Q2.2026. Nguyên nhân đến từ:

- Giá cao su tiếp tục tăng mạnh do (1) Giá dầu tăng cao do xung đột ở Trung Đông, việc đóng cửa eo biển Hormuz vẫn tiếp diễn (2) Hiện tượng El Nino có thể làm giảm năng suất cây trồng, gây lo ngại về thiếu hụt nguồn cung.
- Giá cao su giảm từ đầu tháng 6 do sản lượng tại các quốc gia sản xuất chủ chốt ở Đông Nam Á đã tăng lên sau giai đoạn cây cao su rụng lá, sản lượng cao su tổng hợp cũng gia tăng.

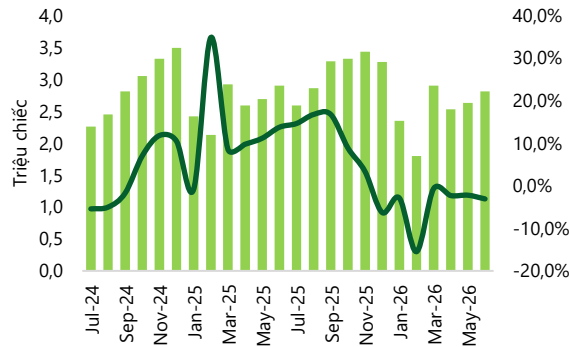
Triển vọng: Giá cao su đã tăng trở lại vào đầu tháng 7, dự báo dao động trong biên độ hẹp với xu hướng giảm, phụ thuộc vào biến động của giá dầu và nhu cầu tiêu thụ ô tô từ Trung Quốc.

- Giá cao su tăng trở lại vào đầu tháng 7 trong bối cảnh xung đột Mỹ - Iran bất ngờ leo thang sau thỏa thuận hoà bình được ký kết vào tháng 6/2026, giá dầu thô tăng trở lại tác động tới giá cao su tổng hợp. Tuy nhiên, giá dầu dự báo sẽ dao động trong biên độ hẹp với xu hướng giảm dần, theo đó hỗ trợ chi phí sản xuất cao su tổng hợp.
- Thái Lan – quốc gia sản xuất cao su lớn nhất thế giới – đã bước vào mùa cao điểm khai thác mủ với sản lượng bắt đầu phục hồi khi lượng mưa giảm bớt vào cuối tháng 6 và đầu tháng 7.
- Việc EU áp thuế chống bán phá giá đối với lốp xe nhập khẩu từ Trung Quốc làm dấy lên lo ngại về nhu cầu tiêu thụ cao su tự nhiên suy yếu. Bên cạnh đó, doanh số bán xe tại Trung Quốc cũng sụt giảm tháng thứ chín liên tiếp trong tháng 6, theo đó triển vọng về nhu cầu cao su chưa quá tích cực.

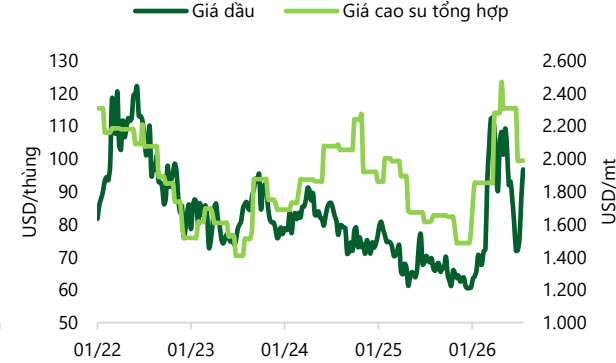
Giá cao su Q2.2026



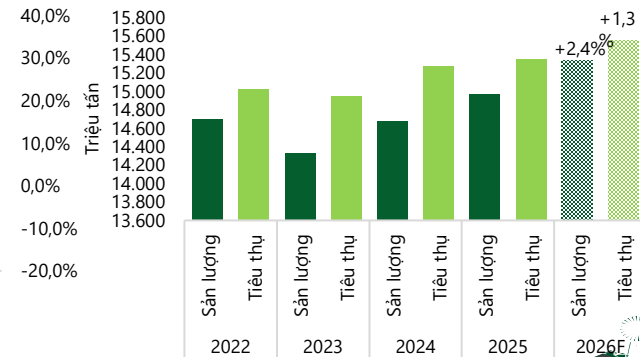
Doanh số bán xe ô tô tại Trung Quốc



Giá dầu và giá cao su tổng hợp Trung Quốc



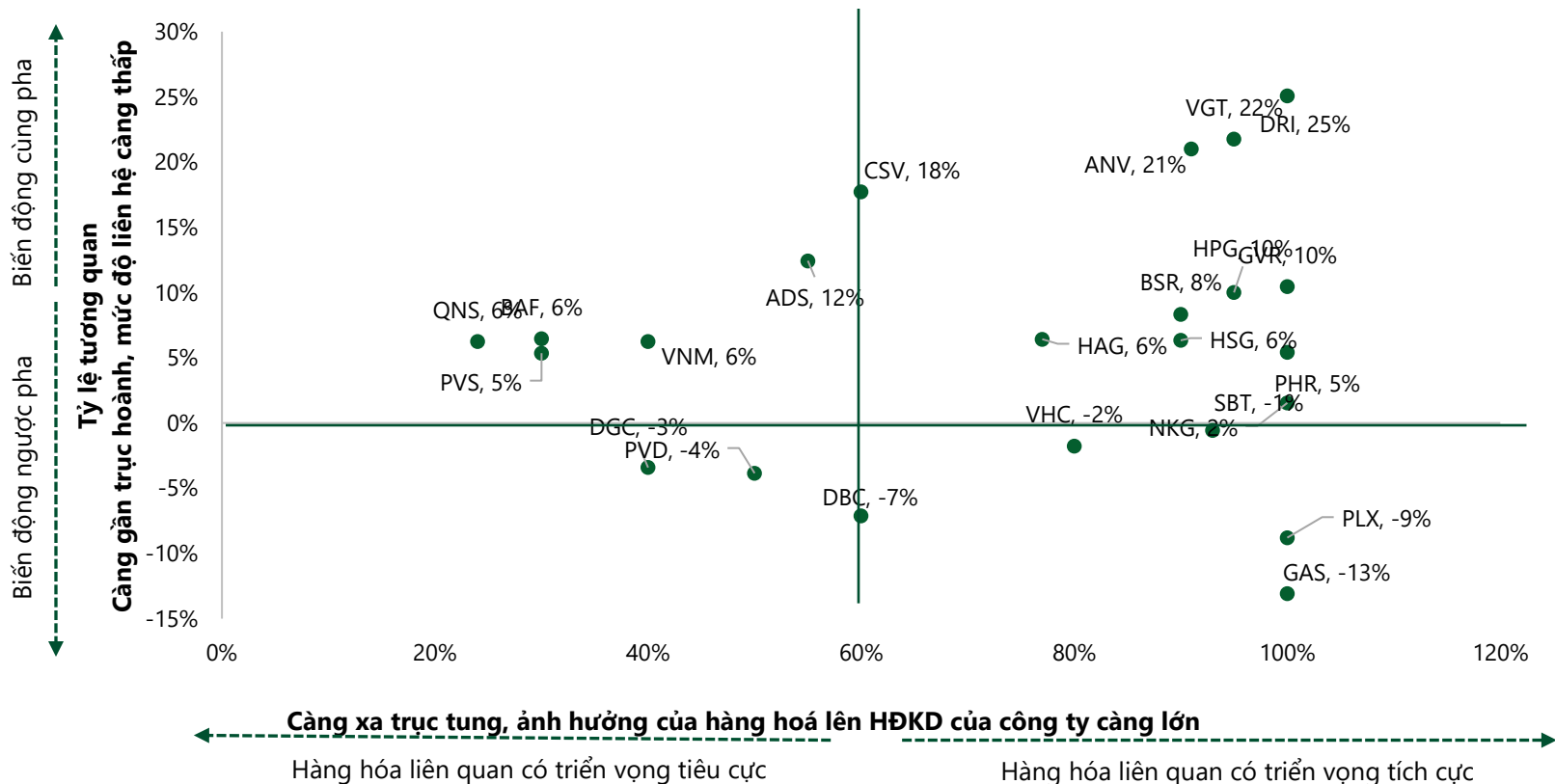
Sản lượng và nhu cầu tiêu thụ cao su toàn cầu



Nguồn: Trading Economics, Bloomberg, ANRPC



Tương quan giữa giá cổ phiếu và hàng hóa liên quan



Phụ lục 1: Diễn biến tương quan theo tháng

Cổ phiếu	Hàng hóa liên quan	Tương quan			
		Q2.2026	T4.2026	T5.2026	T6.2026
PVD	Dầu thô	-4%	-26%	26%	-21%
PVS	Dầu thô	5%	-6%	33%	-5%
BSR	Dầu thô	8%	-8%	45%	-22%
GAS	Dầu thô	-13%	-49%	15%	-13%
PLX	Dầu thô	-9%	-48%	30%	-11%
HPG	Thép	10%	1%	7%	19%
HSG	Thép	6%	-2%	3%	11%
NKG	Thép	2%	-1%	-9%	9%
DGC	P4	-3%	-13%	23%	2%
CSV	Xút	18%	21%	-3%	40%
DBC	Thịt heo	-7%	3%	-27%	-9%
HAG	Thịt heo	6%	-8%	45%	9%
BAF	Thịt heo	6%	27%	-2%	3%
VNM	Sữa bột	6%	20%	4%	-33%
QNS	Đường	6%	5%	15%	-16%
SBT	Đường	-1%	-2%	8%	-19%
ADS	Bông	12%	9%	8%	15%
VGT	Bông	22%	27%	35%	6%
DRI	Cao su	25%	11%	-19%	61%
PHR	Cao su	5%	-13%	-17%	47%
GVR	Cao su	10%	22%	-13%	33%
DPM	Phân bón	18%			
DCM	Phân bón	11%			



Phụ lục 2: Tương quan phân bón và cổ phiếu liên quan

Dựa trên thống kê, giá Urea tại Mỹ ghi nhận mức ảnh hưởng cao nhất lên giá cổ phiếu DPM và DCM. Do đó, chúng tôi sử dụng giá Urea tại khu vực này làm tham chiếu trong báo cáo.

Giai đoạn riêng Q2.2026

Tương quan giá cổ phiếu và Urea tại cùng thời điểm

Cổ phiếu	Giá Urea theo khu vực		
	Trung Đông	Mỹ	Trung Quốc
DPM	13%	18%	14%
DCM	5%	11%	3%

Giai đoạn riêng Q2.2026

Tương quan giá cổ phiếu và giá Urea trước đó 1 tuần

Cổ phiếu	Giá Urea theo khu vực		
	Trung Đông	Mỹ	Trung Quốc
DPM	-32%	-19%	-18%
DCM	-33%	-20%	-12%



Phụ lục 3: Báo cáo phân tích do VCBS đăng tải

Ngành	Cổ phiếu liên quan	Liên kết
Thép	HPG	HPG: Báo cáo ngành thép Q2/2026
Dầu khí	PVS, PVD, PVB, GAS, PLX, BSR, CNG, OIL	PVS, PVD, PVB, GAS, PLX, BSR, CNG, OIL: Báo cáo ngành dầu khí 2H.2026: An ninh năng lượng – Động lực cho chu kỳ tăng trưởng mới PLX: Phục hồi lợi nhuận và động lực tăng trưởng mới từ E10
Đồ uống	VNM	VNM: Báo cáo triển vọng 2H.2026: Dẫn lối tăng trưởng
Phân bón	DCM	DCM: Cập nhật KQKD quý 2



Điều khoản sử dụng

Báo cáo này và/hoặc bất kỳ nhận định, thông tin nào trong báo cáo này không phải là các lời chào mua hay bán bất kỳ một sản phẩm tài chính, chứng khoán nào được phân tích trong báo cáo và cũng không là sản phẩm tư vấn đầu tư hay ý kiến tư vấn đầu tư nào của VCBS hay các đơn vị/thành viên liên quan đến VCBS. Do đó, nhà đầu tư chỉ nên coi báo cáo này là một nguồn tham khảo. VCBS không chịu bất kỳ trách nhiệm nào trước những kết quả ngoài ý muốn khi quý khách sử dụng các thông tin trên để kinh doanh chứng khoán.

Tất cả những thông tin nêu trong báo cáo phân tích đều đã được thu thập, đánh giá với mức cẩn trọng tối đa có thể. Tuy nhiên, do các nguyên nhân chủ quan và khách quan từ các nguồn thông tin công bố, VCBS không đảm bảo về tính xác thực của các thông tin được đề cập trong báo cáo phân tích cũng như không có nghĩa vụ phải cập nhật những thông tin trong báo cáo sau thời điểm báo cáo này được phát hành.

Báo cáo này thuộc bản quyền của VCBS. Mọi hành động sao chép một phần hoặc toàn bộ nội dung báo cáo và/hoặc xuất bản mà không có sự cho phép bằng văn bản của VCBS đều bị nghiêm cấm.

Thông tin liên hệ

Mọi thông tin liên quan đến báo cáo trên, xin quý khách vui lòng liên hệ:

Trần Minh Hoàng

Giám đốc Nghiên cứu – Phân tích

tmhoang@vcbs.com.vn

Lý Hoàng Anh Thi

Phó Giám đốc Nghiên cứu – Phân tích

lhathi@vcbs.com.vn

Lê Đức Quang, CFA

Trưởng phòng Nghiên cứu – Phân tích doanh nghiệp

ldquang@vcbs.com.vn

Giang Đặng Ánh Phương

Chuyên viên phân tích

gdaphuong@vcbs.com.vn